

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

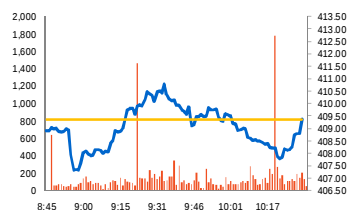
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	409.39 ↑	0.03	0.01%
KLGD (triệu ck)	19.98 ↑	5.05	33.80%
GTGD (tỷ đồng)	311.94 ↑	59.46	23.55%
Tổng cung (triệu ck)	31.01 ↑	3.38	12.25%
Tổng cầu (triệu ck)	28.81 ↑	6.62	29.84%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.27 ↓	-0.64	-33.48%
KL bán (triệu ck)	1.48 ↓	-0.25	-14.34%
Giá trị mua (tỷ đồng)	40.72 ↓	-11.76	-22.42%
Giá trị bán (tỷ đồng)	44.05 ↑	0.75	1.72%



Đồ thị VN-Index.

Biến động trong ngày



Thanh khoản thị trường tăng nhẹ phiên hôm nay. Tuy nhiên vẫn ở mức độ tương đối thấp. VN-Index tiếp tục được hỗ trợ bởi một số cổ phiếu vốn hóa lớn mà tiêu biểu là VPL và VIC tăng lên gần mức giá trần. Thị trường nhìn chung vẫn dao động hẹp ngay sát khu vực ngưỡng hỗ trợ 406 điểm.

Ngày hôm nay, 4 ngân hàng lớn đồng loạt công bố KQKD 6 tháng đầu năm với những mức lợi nhuận đáng chú ý. Lũy kế 6 tháng đầu năm, VCB đạt mức LNTT 3,029 tỷ đồng (54% kế hoạch năm). Đối với các NH đặt mục tiêu lợi nhuận năm 2011 khiêm tốn hơn thì CTG đạt LNTT 3,619 tỷ đồng và vẫn tăng trưởng 68% so với cùng kỳ năm ngoái, EIB cũng có 1,690 tỷ đồng LNTT. Cuối cùng là STB với 1,490 tỷ đồng LNTT. Nhiều doanh nghiệp khác như KBC, VHG, ITC lỗ nhẹ, nhiều doanh nghiệp khác có mức lợi nhuận giảm mạnh.

Binh Pham

Director of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax:

393439999

Thị trường đang trong tuần cuối cùng của tháng 7 và hầu hết các tin tức quan trọng đã ra. Thị trường đang trong bối cảnh thiếu tin tức và điều này trong quá khứ thường đồng nghĩa với việc thị trường có thể giảm mạnh trong thời gian tới. Thị trường có thể có sự bật nhẹ lên trong một vài phiên tới và nếu lực mua quá yếu thì thị trường có rủi ro giảm mạnh sau đó. Tổng hợp các yếu tố cho thấy xác suất giảm mạnh đang ngày càng tăng. STB có lực mua vào rất yếu cho thấy khả năng giảm điểm trong thời gian tới, FPT cũng chỉ còn khoảng 5 tr cổ phiếu nữa là hết room cho khối ngoại, cho thấy đà tăng lên của FPT đang suy yếu. Nhà đầu tư nên giữ tiền mặt, chỉ nên giải ngân khi thị trường tăng khá với khối lượng giao dịch > 25 tr cổ phiếu.

HNX:

Nhận định thị trường:

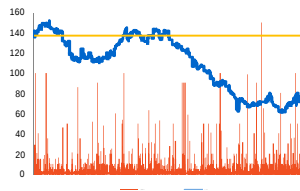
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	69.91 ↓	-0.32	-0.46%
KLGD (triệu ck)	15.79 ↓	-0.60	-3.69%
GTGD (tỷ đồng)	167.04 ↓	-36.92	-18.10%
Tổng cung (triệu ck)	27.29 ↑	2.13	8.45%
Tổng cầu (triệu ck)	26.99 ↑	1.93	7.72%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.13 ↓	-0.29	-68.27%
KL bán (triệu ck)	0.05 ↓	-0.40	-88.09%
Giá trị mua (tỷ đồng)	2.41 ↓	-2.82	-53.93%
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.48 ↓	-4.20	-73.87%



Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong ngày



Dấu hiệu phân kỳ dòng tiền (MFI) trên HNX trở nên ít có ý nghĩa khi thanh khoản duy trì mức thấp kỷ lục như hiện tại. HNX-Index đã xuống dưới 70 điểm sẽ tác động tới tâm lý NĐT tham gia thị trường. Về mặt kỹ thuật, HNX-Index có thể tiếp tục những dịch chuyển theo chiều hướng giảm dần, và thậm chí tiềm ẩn nguy cơ có 2 – 3 phiên sụt giảm mạnh. NĐT chỉ nên tham gia thị trường nếu có sự sụt giảm mạnh vài phiên hoặc thanh khoản cải thiện đáng kể.

HNX-Index hiện tại phụ thuộc vào nhóm bluchips vốn đang được đỡ giá với dư mua khá lớn. Tuy nhiên ngay cả các mã này đang ở hỗ trợ mạnh nhưng dòng tiền không có dấu hiệu mua vào, và nguy cơ sụt giảm vẫn khá cao



KLS:

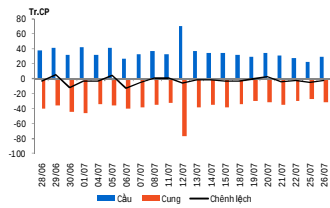
với hỗ trợ tại giá 10 – 11. Ngay quá khứ hồi tháng 4 – 5 cho thấy việc “đỡ giá” quanh vùng kháng cự quá lâu nhưng dòng tiền không chảy vào, giá vẫn có nguy cơ sụt giảm mạnh.

VND:

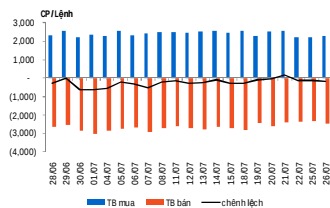
Ngưỡng hỗ trợ tại giá 10 đang có dư mua rất lớn nhưng khớp lệnh giảm dần. Dòng tiền tiếp tục đứng ngoài thị trường. Nếu VND vỡ ngưỡng hỗ trợ mạnh này, khả năng sẽ giảm khá sâu.

HSX

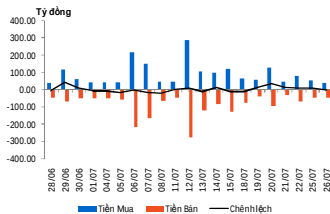
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

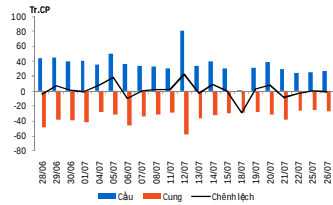
Ngay từ đầu giờ, tại HOSE, cổ phiếu giảm giá có số lượng gấp 3 lần các mã tăng, VN-Index giảm 0.43 điểm, tương ứng với 0.11% xuống còn 408.93 điểm. Sau vài phút đầu duy trì sắc đỏ, đến 9h30, VN-Index lại tăng 0.96 điểm, nhờ sự hỗ trợ của cổ phiếu vốn hóa lớn. Những mã tiêu biểu như BVH, MSN, VIC, CTG, FPT, HPG, DPM, HAG..đồng loạt tăng giá nhẹ. Mặc dù đến cuối đợt khớp lệnh liên tục, VN-Index có giảm nhẹ 0.17 điểm, nhưng đến cuối phiên, nhờ các blue-chips vẫn giữ được sắc xanh, VN-Index đảo chiều thành tăng 0.03 điểm, tương ứng 0.01% lên 409.39 điểm

Khối lượng giao dịch có 19.65 triệu đơn vị, trị giá 306.64 tỷ đồng, tăng 31.61% và 21.68% so với phiên trước. Trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm hơn 5 triệu đơn vị, tương ứng gần 75 tỷ đồng, bao gồm hơn 3.46 triệu cổ phiếu STB và hơn 423,850 cổ phiếu HQC.

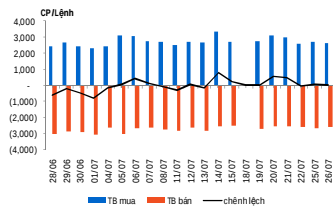
Khối ngoại mua vào 1.273.500 chứng khoán với giá trị là hơn 40 tỷ đồng, giảm 33,48% về khối lượng và giảm 22%. Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ra 1.484.640 chứng khoán với giá trị là hơn 44 tỷ đồng, giảm 14% về khối lượng và tăng 2% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó.

HNX:

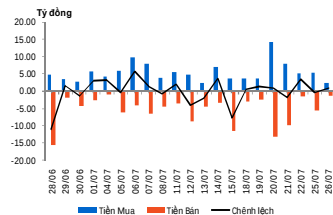
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Kết thúc phiên khớp lệnh đầu tiên, HNX-Index tăng nhẹ 0.03 điểm, tương ứng 0.04% lên 70.26 điểm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, trong khi KLS duy trì mốc tham chiếu, các mã vốn hóa lớn khác trong tình trạng giảm nhẹ, khiến HNX-Index giảm 0.26 điểm, tương ứng 0.37% xuống 69.97 điểm. Mức giảm này tiếp tục duy trì cho đến hết đợt khớp lệnh liên tục. Với 158 mã giảm giá, 76 mã tăng giá và 156 mã đứng giá, các mã chủ chốt như KLS, VND, PVX, SHN, SCR... đều kém khởi sắc khiến HNX-Index không có lực đỡ và tiếp tục đóng cửa với mức giảm 0.32 điểm, tương ứng 0.46% xuống còn 69.91 điểm

Giao dịch tiếp tục ảm đạm với thanh khoản giảm thêm 3.8% về khối lượng và 18.22% về giá trị so với phiên trước còn lại 15.77 triệu đơn vị và 166.8 tỷ đồng.

Khối ngoại mua vào 31 mã với tổng khối lượng đạt 422.500 cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 5,1 tỷ đồng, tăng 5% về khối lượng và giảm 35% về giá trị. Trong khi đó họ bán ra 7 mã với tổng khối lượng đạt 99.400 cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 1,6 tỷ đồng, giảm 83% về khối lượng và giảm 82% về giá trị.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 5 cổ phiếu tăng giá, 10 cổ phiếu đứng giá, và 10 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PTL (tăng 4,94%), PXM (tăng 3,45%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PCG (giảm 4,65%), PVD (giảm 3,13%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,20% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 3,63 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 26/07:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,100	100	↓ -4.65	0.36	12.06	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4,200	26,500	→ 0.00	0.53	32.31	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7,200	41,000	→ 0.00	0.62	4.44	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16,900	508,700	↑ 1.20	0.99	1.66	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8,100	26,400	↑ 1.25	0.66	17.22	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,900	48,300	↓ -1.11	0.83	38.70	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,600	41,200	→ 0.00	0.66	4.96	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,300	147,900	→ 0.00	0.91	2.29	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	9,900	40,300	↓ -1.00	1.73	4.52	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,000	555,800	↓ -1.64	0.77	8.63	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15,000	10,000	↓ -0.66	0.64	7.58	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,800	21,700	↓ -1.12	0.84	11.28	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16,800	28,600	→ 0.00	1.42	4.49	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,100	859,700	→ 0.00	0.49	4.17	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31,200	202,230	↓ -0.32	1.87	5.04	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,800	37,200	↑ 0.85	1.06	6.45	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,300	9,040	→ 0.00	2.32	10.31	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	8,500	434,420	↑ 4.94	0.75	5.87	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,200	220,310	↓ -3.13	3.10	15.41	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	14,900	156,110	↓ -1.97	1.32	17.81	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,600	124,570	→ 0.00	0.59	36.30	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,600	27,790	→ 0.00	0.65	1.73	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,000	18,390	↑ 3.45	0.54	6.80	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,800	20,510	↓ -1.01	0.89	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,500	23,940	→ 0.00	0.55	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,900	19,600	↑ 1.72	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2,800	7,700	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3,800	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,000	47,800	↓ -4.76	0.36	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2,700	-	↓ -3.57	0.27	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10,000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Khoáng sản Á Châu	HNX	28,5	23/06/2011
CTCP Việt Sáng Tạo	HNX	22.53	27/06/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Lào Cai	HOSE	85	28/06/2011
CTCP Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế	HOSE	88	29/06/2011
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	60	04/07/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Bảo Vệ Thực Vật An Giang	HSX	621	14/06/2011
CTCP Cảng Đồng Nao	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu nghị Việt Sinh	MAX	HNX	72.00	22/06/2011
Công ty cổ phần bê tông Becamex	ACC	HOSE	100	17/06/2011
CTCP Khai thác và chế biến Khoáng sản Bắc Giang	BGM	HOSE	168	06/06/2011
CTCP Thiết bị Y tế Việt Nhật	JVC	HOSE	242	01/06/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	13,800	13,900	0.72	58,225
HQC	11,900	11,500	-3.36	19,165
FPT	51,500	52,500	1.94	15,363
VIC	117,000	121,000	3.42	9,160
PVD	41,500	40,200	-3.13	8,916

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,500	10,500	0.00	19,079
VND	10,100	10,000	-0.99	10,342
SHB	8,000	7,900	-1.25	10,326
PVX	11,100	11,100	0.00	9,583
PGS	16,700	16,900	1.20	8,670

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	1,900	2,000	100	5.26
PTL	8,100	8,500	400	4.94
SFC	22,400	23,500	1,100	4.91
FDG	14,300	15,000	700	4.90
SSC	18,600	19,500	900	4.84

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SDS	13,000	13,900	900	6.92
SAP	5,800	6,200	400	6.90
RHC	9,000	9,600	600	6.67
V21	18,400	19,600	1,200	6.52
DHT	26,100	27,800	1,700	6.51

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FPC	1,900	1,800	-100	-5.26
BGM	10,000	9,500	-500	-5.00
SEC	22,000	20,900	-1,100	-5.00
NTB	8,200	7,800	-400	-4.88
NKG	20,700	19,700	-1,000	-4.83

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DTC	30,100	28,000	-2,100	-6.98
VCM	10,100	9,400	-700	-6.93
VHH	5,800	5,400	-400	-6.90
VC1	16,100	15,000	-1,100	-6.83
MAX	13,200	12,300	-900	-6.82

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	10,449	VIC	8,024
BMP	4,463	PVD	7,230
PVD	3,306	BMP	4,463
HPG	3,167	FPT	3,798
DPM	2,920	DPM	3,264

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
NTP	1,430	NTP	1,430
TCS	338	BVS	22
PVS	271	RCL	11
AAA	64	CCM	10
VE9	42	SHB	8

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339